



MARKET LENS

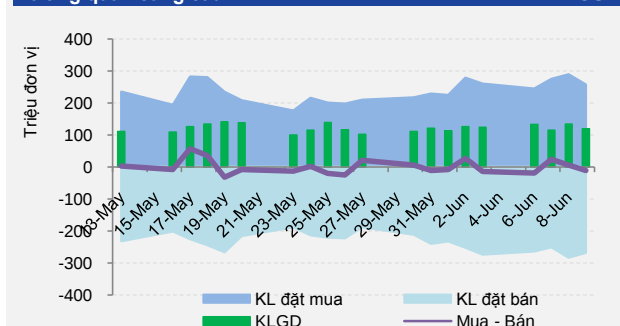
Phiên giao dịch ngày:

9/6/2016

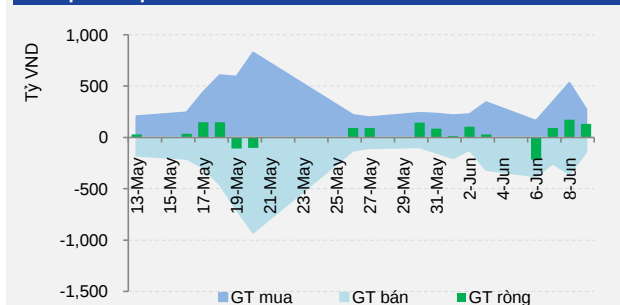
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	631.26	84.64
% Thay đổi	↑ 0.54%	↑ 0.99%
KLGD (CP)	119,391,680	62,263,921
GTGD (tỷ đồng)	1,962.01	872.62
Tổng cung (CP)	268,445,490	95,973,900
Tổng cầu (CP)	257,201,070	98,418,500

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	3,480,260	685,650
KL mua (CP)	8,670,710	877,973
GTmua (tỷ đồng)	274.11	14.07
GT bán (tỷ đồng)	141.89	7.63
GT ròng (tỷ đồng)	132.22	6.44

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.51%	10.5	1.8	1.3%
Công nghiệp	↑ 0.15%	12.4	1.9	19.9%
Dầu khí	↑ 1.18%	7.7	0.9	6.4%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.04%	15.3	3.9	5.8%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.59%	21.4	2.4	1.4%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.28%	13.8	5.0	18.7%
Ngân hàng	↓ -1.38%	14.6	1.8	5.1%
Nguyên vật liệu	↑ 0.29%	10.9	1.4	16.7%
Tài chính	↓ -2.17%	19.0	2.6	22.1%
Tiện ích Cộng đồng	↑ 0.03%	14.0	2.5	2.6%
VN - Index	↑ 0.54%	14.2	2.9	72.8%
HNX - Index	↑ 0.99%	10.5	1.4	27.2%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Chỉ số bật tăng điểm mạnh trở lại, chốt phiên chính thức chinh phục thành công ngưỡng kháng cự mạnh 630 điểm. Sắc xanh lan tỏa rộng trong suốt phiên giao dịch. Các nhóm ngành thay phiên nhau dẫn dắt và giúp thị trường liên tục duy trì được đà tăng điểm. Thanh khoản cũng được duy trì ở mức tích cực. Tâm lý hưng phấn của nhà đầu tư chính là nguyên nhân giúp cho thị trường vượt được mốc 630 điểm phiên hôm nay. Độ rộng thị trường tích cực khi số lượng mã tăng áp đảo số lượng mã giảm. Theo quan điểm của chúng tôi, nếu như nhóm cổ phiếu dầu khí, ngân hàng tiếp tục duy trì đà tăng điểm và nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn như VIC, VNM, BVH tăng điểm tích cực trở lại, chỉ số sẽ nhanh chóng chinh phục thành công ngưỡng kháng cự mạnh tiếp theo nằm ở 640 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Nhà đầu tư tiếp tục duy trì tỷ trọng đối với những mã đã có sẵn trong danh mục và tránh giải ngân thêm khi thị trường đang ở gần vùng đỉnh cũ. Việc giải ngân tìm kiếm lợi nhuận chỉ nên thực hiện tại 1 số mã có kết quả kinh doanh tích cực trong quý 1 và quý 2 sắp tới hoặc các mã có thông tin hỗ trợ đặc biệt.

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index đảo chiều tăng điểm vượt mốc 630 sau khoảng thời gian giao dịch lình xình đầu phiên sáng. Chốt phiên VN-Index tăng 3,39 điểm, lên 631,26 điểm. Khối lượng khớp lệnh giảm nhẹ so với phiên trước, đạt hơn 116 triệu đơn vị. Tổng giá trị giao dịch đạt 1.974 tỷ đồng.

Nhóm cổ phiếu dầu khí tiếp tục dẫn dắt thị trường: GAS (+1.500), PVD (+1.000), PXS (+4100), PGD (+500).

Nhóm cổ phiếu ngân hàng cũng có giao dịch tích cực: VCB (+200), BID (+500), CTG (+200), MBB (+100).

Nhóm cổ phiếu trong rổ VN-30 tăng giảm khá đồng đều với 11 mã tăng, 10 mã đứng giá và 9 mã giảm: HCM (+400), SSI (+300), MSN (-500), KDC (-300).

HNX-Index:

HNX-Index cũng có phiên giao dịch rất tích cực, đóng cửa tăng 0,83 điểm, lên 84,64 điểm. Khối lượng khớp lệnh giảm nhẹ so với phiên trước, đạt trên 56 triệu đơn vị.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

9/6/2016

Nhóm cổ phiếu dầu khí vẫn tiếp tục là tiêu đề trên sàn: PVS (+800), PVC (+1.100), PVB (+2.000), PVG (+200), PGS (+200).

Nhóm cổ phiếu trong rổ HNX-30 giao dịch rất tích cực với 16 mã tăng, 5 mã giảm và 9 mã đứng giá: AAA (+2.500), HUT (+300), VND (+300), DBC (-400).

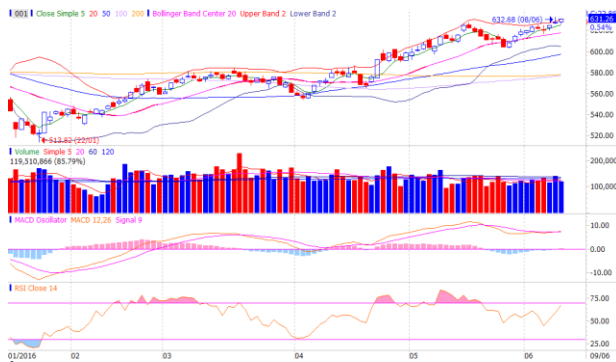
GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HSX, khối ngoại mua ròng hơn 132,2 tỷ đồng. MBB vẫn tiếp tục dẫn đầu về khối lượng mua ròng với hơn 1,29 triệu đơn vị. SSI cũng được mua ròng tích cực với hơn 819 nghìn đơn vị. Chiều ngược lại, VNS bị bán ròng hơn 426 nghìn đơn vị.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng 6,4 tỷ đồng. PVS dẫn đầu về khối lượng mua ròng với 153 nghìn đơn vị, tiếp theo đó là SCR với 110 nghìn đơn vị. Chiều ngược lại, VND bị bán ròng hơn 169 nghìn đơn vị.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



Chỉ số hình thành cây nến xanh với thân nến đặc vượt lên dải bollinger trên, bóng nến dưới ngắn. Bollinger bands tiếp tục có xu hướng đi lên. MACD cắt lên trên đường 0. RSI đi lên tiệm cận đường 70. Vùng kháng cự 635-640 điểm. Vùng hỗ trợ 620 điểm.

HNX-Index:



Chỉ số tiếp tục hình thành cây nến xanh đặc, vượt lên trên dải bollinger trên. MACD tiếp tục cho tín hiệu đi lên mạnh trên đường 0. RSI cũng cho tín hiệu tích cực. Vùng hỗ trợ được nâng lên 82,5-83 điểm.

**TIN TRONG NƯỚC****Giá vàng trong nước tăng mạnh**

Sáng nay, giá vàng SJC tại Công ty vàng bạc đá quý Sài Gòn sáng nay niêm yết ở mức 33,70-33,78 triệu đồng/lượng mua vào và bán ra, tăng 180 nghìn đồng/ lượng so với giá đóng cửa phiên trước

Tỷ giá trung tâm tiếp tục giảm

Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của VND với USD áp dụng cho ngày 09/06 là 21,869 VNĐ/USD, giảm 9 đồng/USD so với ngày 08/06.

TIN QUỐC TẾ**Chứng khoán Mỹ tăng điểm phiên thứ 3 liên tiếp**

Chốt phiên, chỉ số Dow Jones tăng 66,77 điểm lên 18.005,05 điểm chỉ số S&P 500 tăng 6,99 điểm lên 2.119,12 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tăng 12,89 điểm lên 4.974,64 điểm

USD xuống thấp nhất 5 tuần

USD tiếp tục giảm khi giới đầu tư tiếp tục hạ dự đoán Fed sẽ nâng lãi suất trong những tháng tới. Chốt phiên, USD giảm 0,4% so với yên xuống 106,98 JPY/USD trong khi đó, euro tăng 0,3% so với USD.

Giá dầu Mỹ cao nhất 10 tháng

Theo đó, giá dầu WTI tăng 87 cent, tương đương 1,7%, lên 51,23 USD/thùng. Giá dầu Brent tăng 1,07 USD, tương ứng 2,1%, lên 52,51 USD/thùng.

Giá vàng lên cao nhất 2 tuần

Theo đó, giá vàng giao tháng 8/2016 trên sàn Comex tăng 1,2% lên 1.262 USD/ounce. Cũng trong ngày, giá vàng giao ngay tăng 0,7% lên 1.252,36 USD/ounce.

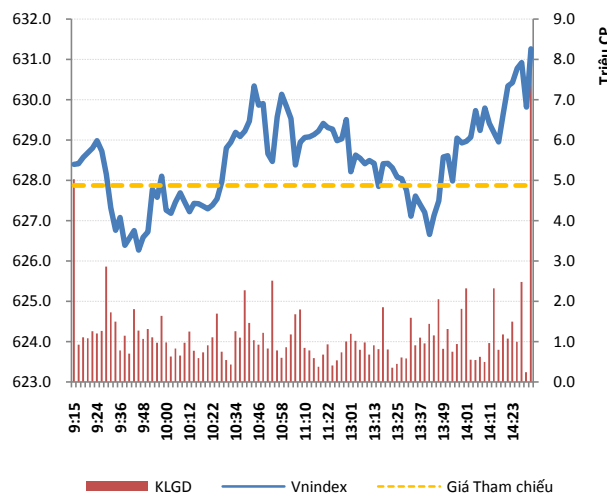


TIN DOANH NGHIỆP	
MNC: Kế hoạch 2016 lãi 10 tỷ	CTCP Mai Linh miền Trung đã công bố Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2016, trong đó Công ty đặt mục tiêu doanh thu 579 tỷ đồng, lãi ròng 10 tỷ đồng.
ACB: Dự kiến phát hành 2.000 tỷ đồng trái phiếu	Theo đó, Ngân hàng TMCP Á Châu ACB thông báo phát hành 2.000 tỷ đồng trái phiếu 2016 nhằm bổ sung vốn cấp 2 và vốn tự có.
HHG: Phát hành hơn 3,3 triệu cổ phiếu	Theo đó, HHG dự kiến phát hành hơn 3,3 triệu cổ phiếu để trả cổ tức năm 2015, với tỷ lệ thực hiện 13%
NKG: Dự kiến phát hành 370 tỷ đồng trái phiếu	Công ty Cổ phần Thép Nam Kim vừa công bố thông tin phát hành 370 tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp, mệnh giá 1 tỷ đồng/trái phiếu.
VDS: Sẽ phát hành 300 tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp	Theo đó, VDS sẽ chào bán 300.000 trái phiếu không chuyển đổi có tài sản đảm bảo, với giá chào bán 1 triệu đồng/trái phiếu. Tổng giá trị trái phiếu chào bán là 300 tỷ đồng.
TLH: Đạt 215 tỷ đồng lợi nhuận	Lũy kế từ đầu năm, TLH đạt 1.468 tỷ đồng doanh thu thuần, lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp 215 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ đạt mức 213 tỷ đồng

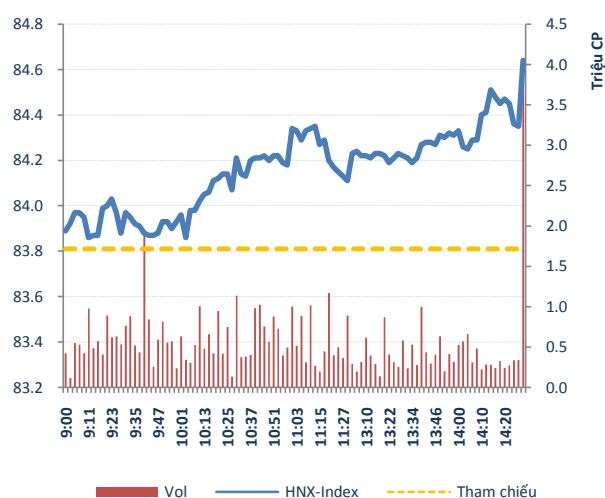


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

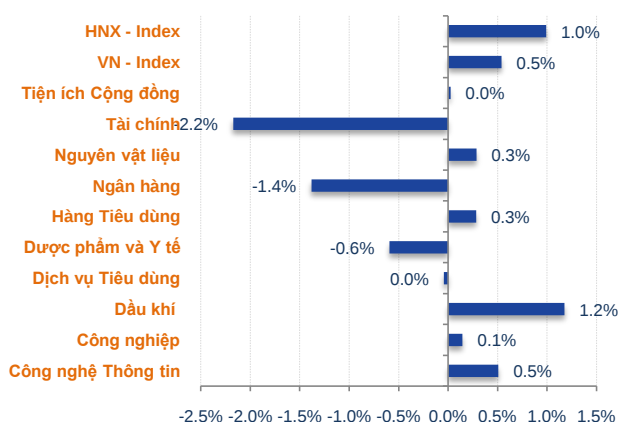
KLGD và VN-Index trong phiên



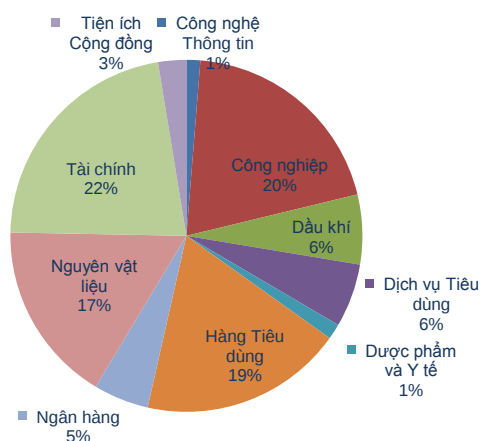
KLGD và HNX-Index trong phiên



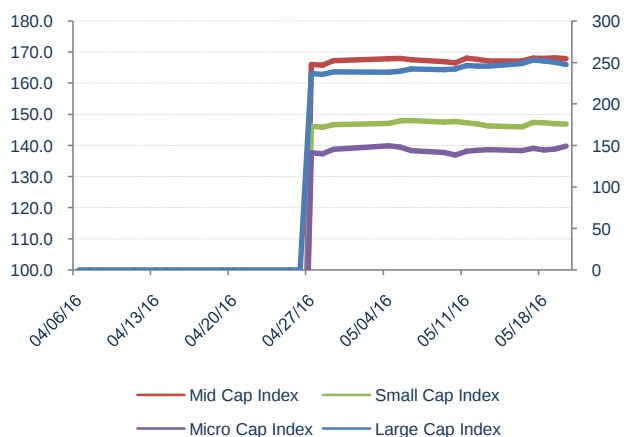
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



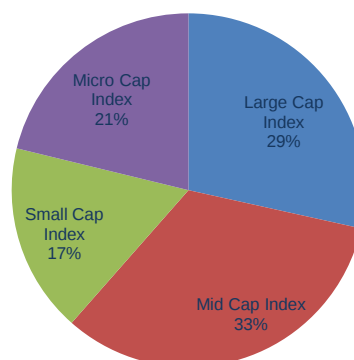
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	MBB	1,291,880	VNS	426,410
2	SSI	819,930	BHS	137,500
3	STB	578,990	DIG	130,500
4	FMC	498,200	KSA	100,000
5	CTG	338,340	HBC	47,010

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	153,000	VND	169,500
2	SCR	110,400	TC6	75,000
3	BVS	70,300	SHB	22,700
4	HUT	44,800	SHS	15,000
5	CHP	15,200	MAC	10,100

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
HAR	5.8	6.1	↑	5.17%	8,029,920
HHS	9.2	9.8	↑	6.52%	6,158,100
FLC	6.6	6.6	→	0.00%	5,473,370
SSI	21.5	21.8	↑	1.40%	3,854,420
VHG	4.9	5.1	↑	4.08%	3,022,920

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
SCR	9.9	9.9	→	0.00%	4,185,995
KHB	4.6	4.7	↑	2.17%	3,004,400
PVS	19.4	20.2	↑	4.12%	2,989,779
VCG	12.9	13.1	↑	1.55%	2,818,334
DST	37.8	41.5	↑	9.79%	2,550,900

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DTT	10.4	11.1	0.7	↑ 6.73%
PNC	13.4	14.3	0.9	↑ 6.72%
VNG	18.1	19.3	1.2	↑ 6.63%
PDN	42.4	45.2	2.8	↑ 6.60%
HHS	9.2	9.8	0.6	↑ 6.52%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VE4	12.3	13.9	1.6	↑ 13.01%
VXB	9.8	11.0	1.2	↑ 12.24%
SPI	9.0	9.9	0.9	↑ 10.00%
AAA	25.0	27.5	2.5	↑ 10.00%
SDU	12.1	13.3	1.2	↑ 9.92%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HU1	7.2	6.7	-0.5	↓ -6.94%
TIP	17.6	16.4	-1.2	↓ -6.82%
MCP	12.4	11.7	-0.7	↓ -5.65%
DHM	13.2	12.5	-0.7	↓ -5.30%
UDC	4.1	3.9	-0.2	↓ -4.88%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VMS	14.0	12.6	-1.4	↓ -10.00%
SGC	43.1	38.8	-4.3	↓ -9.98%
CTB	29.1	26.2	-2.9	↓ -9.97%
OCH	7.1	6.4	-0.7	↓ -9.86%
TKU	8.2	7.4	-0.8	↓ -9.76%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HAR	8,029,920	1.0%	106	57.6	0.6
HHS	6,158,100	17.0%	1,899	5.2	0.8
FLC	5,473,370	14.3%	1,677	3.9	0.6
SSI	3,854,420	13.6%	1,861	11.7	1.5
VHG	3,022,920	4.0%	499	10.2	0.4

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SCR	4,185,995	6.2%	857	11.5	0.7
KHB	3,004,400	0.7%	69	68.2	0.5
PVS	2,989,779	12.5%	3,236	6.2	0.9
VCG	2,818,334	4.3%	706	18.5	1.0
DST	2,550,900	0.5%	59	703.9	4.1

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DTT	↑ 6.7%	5.7%	830	13.4	0.8
PNC	↑ 6.7%	1.6%	121	118.7	1.5
VNG	↑ 6.6%	-5.6%	(643)	-	1.8
PDN	↑ 6.6%	16.1%	4,227	10.7	1.7
HHS	↑ 6.5%	17.0%	1,899	5.2	0.8

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VE4	↑ 13.0%	18.0%	2,876	4.8	0.9
VXB	↑ 12.2%	9.2%	1,424	7.7	0.7
SPI	↑ 10.0%	0.8%	87	114.4	1.0
AAA	↑ 10.0%	9.2%	1,509	18.2	1.7
SDU	↑ 9.9%	1.5%	245	54.2	0.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
MBB	1,291,880	12.0%	1,818	8.5	1.1
SSI	819,930	13.6%	1,861	11.7	1.5
STB	578,990	3.2%	418	28.9	1.0
FMC	498,200	25.0%	4,448	4.9	1.5
CTG	338,340	11.4%	1,711	10.4	1.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	153,000	12.5%	3,236	6.2	0.9
SCR	110,400	6.2%	857	11.5	0.7
BVS	70,300	6.9%	1,368	9.7	0.6
HUT	44,800	14.1%	1,810	5.4	0.7
CHP	15,200	17.3%	2,050	9.4	1.7

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	165,619	39.7%	6,977	19.8	7.3
VCB	128,187	13.2%	2,258	21.3	2.7
GAS	118,628	16.9%	3,832	16.2	2.8
VIC	105,722	3.8%	723	75.4	4.1
CTG	66,277	11.4%	1,711	10.4	1.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	16,940	8.3%	1,183	16.0	1.3
PVS	9,023	12.5%	3,236	6.2	0.9
PHP	6,539	9.8%	1,274	15.7	1.7
SHB	6,068	7.9%	930	6.9	0.5
PVI	5,829	8.9%	2,744	9.5	0.9

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
GAS	2.17	16.9%	3,832	16.2	2.8
PVD	2.04	9.3%	3,503	9.9	0.9
BVH	1.98	8.8%	1,687	37.3	3.3
HAX	1.92	37.7%	4,413	6.7	2.2
JVC	1.90	-51.6%	(6,406)	-	0.4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PIV	4.33	20.7%	3,344	3.5	1.0
HHG	4.09	17.4%	1,798	5.3	0.8
SDC	3.21	12.9%	2,736	5.7	0.7
PVC	3.20	5.8%	1,367	12.6	0.9
NHA	2.72	11.1%	1,233	12.2	1.4



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiễn
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi *StoxPlus Corporation*

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
